**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN C**
**TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 24 - 5 - 2022
V/v tranh chấp: "Ly hôn"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C - TỈNH LONG AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Yến Trinh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Võ Minh Quang

2. Ông Nguyễn Văn Tạo

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thị Hương – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2022/TLST – HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2022 về tranh chấp "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2022/QĐST – HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Hoàng Anh T**, sinh năm: 1979
Địa chỉ: Ấp Nhà Trường, xã TL, huyện C, tỉnh Long An.

*2. Bị đơn:* Anh **Nguyễn Quốc Tr**, sinh năm: 1977
Địa chỉ: Ấp Đông Trung, xã TC, huyện C, tỉnh Long An

(*Nguyên đơn có mặt; bị đơn vắng mặt*)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/12/2021 và lời khai tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Hoàng Anh T trình bày như sau: Chị và anh Tr cưới nhau ngày 01/01/2012, hôn nhân do mai mối, có đăng ký kết hôn ngày 10/02/2012 tại Ủy ban nhân dân xã TC, huyện C, tỉnh Long An. Sau khi cưới cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến cuối năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Tr không chăm lo cuộc sống gia đình, thường xuyên tụ tập bạn bè ăn chơi cờ bạc nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vả. Từ cuối năm 2020 vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng cũng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Tr.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Quốc V, sinh ngày 26/12/2013 và Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 07/5/2015 hiện đang sống với chị T. Khi ly hôn, chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung và không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có

Bị đơn anh Nguyễn Quốc Tr đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Tr không đến Tòa án để tham gia hòa giải và cũng không nộp bản tường trình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Nguyễn Quốc Tr nhưng anh Tr vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Tr.

[2] Về nội dung:

[2.1] Chị Nguyễn Hoàng Anh T khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Quốc Tr là quan hệ pháp luật "Ly hôn" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2.2] Chị T và anh Tr cưới nhau có đăng ký kết hôn ngày 10/02/2012 tại Ủy ban nhân dân xã TC, huyện C, tỉnh Long An là hôn nhân hợp pháp. Tại phiên tòa chị T yêu cầu được ly hôn với anh Tr vì mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể giải quyết để tiếp tục chung sống hạnh phúc.

[2.3] Xét thấy anh Nguyễn Quốc Tr đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các thủ tục tố tụng nhưng anh Tr vẫn không đến tham gia hòa giải cũng như tham dự phiên tòa từ đó cho thấy anh Tr cũng không có thiện chí muốn hàn gắn tình cảm với chị T để vợ chồng quay về tiếp tục chung sống do đó áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Hoàng Anh T được ly hôn với anh Nguyễn Quốc Tr.

[2.4] Về nuôi con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Quốc V, sinh ngày 26/12/2013 và Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 07/5/2015 hiện đang sống với chị T. Chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung và không yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy cháu V và cháu N hiện đang sống ổn định với chị T; cả 02 cháu đều có nguyện vọng được tiếp tục sống với mẹ khi cha mẹ ly hôn và anh Tr cũng không có ý kiến gì về con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị T cho chị T được tiếp tục nuôi 02 con chung và anh Tr tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

[2.5] Về tài sản chung: Chị T trình bày vợ chồng không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu anh Tr có chứng cứ chứng minh vợ chồng có tài sản chung và có yêu cầu chia tài sản chung vợ chồng thì được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bằng vụ án khác.

[2.6] Về nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Hoàng Anh T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Tòng vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Hoàng Anh T được ly hôn với anh Nguyễn Quốc Tr.

2. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Hoàng Anh T được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Nguyễn Quốc V, sinh ngày 26/12/2013 và Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 07/5/2015. Anh Nguyễn Quốc Tr tạm thời không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Hoàng Anh T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0005863 ngày 21/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, chị T đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- Các đương sự;
- UBND xã TC;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**TRẦN THỊ YẾN TRINH**

| | |
|---|---|
| **Thành Viên**<br>**Hội Đồng Xét Xử** | **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa** |
| | **Trần Thị Yến Trinh** |